THÊM TƯ LIỆU VỀ LỊCH SỬ ĐÔNG NAM BỘ

Nguyễn Lục Gia(*)

Báo chí là một trong những nguồn tư liệu phản ánh hiện thực sinh động nhất, lan tỏa hơi thở cuộc sống một cách mạnh mẽ lẫn truyền cảm nhất. Bởi vậy, có thể tìm thấy và sàng lọc trong kho tàng báo chí cách mạng Việt Nam đương thời những sử liệu cần thiết, quý giá về những thời đoạn lịch sử cụ thể nhằm khôi phục khách quan và chân xác các biến cố đã xảy ra.

Cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi nhanh chóng ở Sài Gòn nói riêng, Nam Bộ nói chung đã không hề bảo đảm một cách suông sẻ và chắc chắn nền độc lập dân tộc vừa giành lại được từ các thế lực phát xít - thực dân. Thực tế, đế quốc Pháp đã ngoan cố quay lại đeo bám thuộc địa Đông Dương, bất chấp sự cáo chung của hình thái khai hóa cực kỳ phi nhân tính này trên phạm vi toàn cầu, "… một việc làm hầu như là độc nhất trong các cường quốc thực dân cũ trong thế giới hậu chiến - dùng bạo lực quân sự tái chiếm thuộc địa cũ của mình"[1]. Từ ngày 23.9.1945, quân dân Sài Gòn và tiếp sau là cả Nam Bộ đã nhất tề cầm vũ khí đứng lên đương đầu với kẻ xâm lược.

Trong bối cảnh chiến tranh nhân dân quyết liệt đó, tinh thần yêu nước của quân dân miền Đông Nam Bộ cơ bản nhất quán trên mọi bình diện. Tuy nhiên, vẫn không thể tập hợp và đồng hành trên mọi ngả đường kháng chiến mọi lực lượng của quốc gia, bởi một thiểu số đảng phái đòi hỏi quyền lợi cá nhân nhất thiết phải được đặt lên trên lý tưởng cộng đồng.

Bài viết tái hiện một vài phân cảnh tiêu biểu của cuộc chiến tranh giải phóng mà quân dân miền Đông Nam Bộ tiến hành, thông qua một số tư liệu báo chí mang tính thời sự nóng hổi bấy giờ.

Tư liệu 1: Nhà Cách mạng Trần Văn Giàu diễn thuyết ở Thủ đô

Nổi tiếng là một nhà lý luận sắc sảo theo chủ thuyết Marx - Lénin chính thống, lại gắn với những thử thách liên tục trong phần đời hoạt động cách mạng tràn trề lòng nhiệt huyết thời kỳ tiền khởi nghĩa, ông Trần Văn Giàu từng được

---

[1](*) Tiến sĩ, Đại học Thủ Dầu Một, email: vanjack.nguyen@gmail.com

1. Daniel Ellsberg (2011), *Tài liệu mật: Hồi ký về cuộc chiến tranh Việt Nam và sự tiết lộ Hồ sơ Lầu Năm Góc*, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội, tr.328.

mệnh danh là "Giáo sư Đỏ"/"Thầy giáo Đỏ"[2] trên các diễn đàn và trường học lao tù của Chính quyền thực dân ở Nam Kỳ. Tài năng diễn thuyết của ông có thể nói ít người bì kịp. Bởi vậy, sau khi điều chuyển công tác ra Trung ương từ cương vị Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ vào đầu tháng 11.1945, ông đã xuất hiện thường xuyên trước đông đảo nhân dân Thủ đô để nói chuyện về cuộc nổi dậy giành chính quyền ở Sài Gòn cùng các địa phương Nam Bộ trong những ngày Tháng Tám lịch sử, cũng như cuộc kháng chiến mà đồng bào miền Nam đang anh dũng đương đầu với cả bốn thế lực quốc tế cấu kết nhau, bao gồm Anh, Ấn, Pháp, Nhật.

Mặc dù đã đăng đàn nhiều lần ở Hà Thành, song nhiều bài diễn thuyết của ông không được tìm thấy trong Thư mục Trần Văn Giàu[3] hoặc nghe nhắc đến xung quanh quyển sách ghi dấu ấn 100 năm dành riêng cho ông (1911 - 2010). Báo Cứu Quốc, số 107, ngày 3.12.1945 có tường thuật buổi nói chuyện của diễn giả trước công chúng tại Nhà Hát Lớn là số ít may mắn còn tìm thấy. Cuộc đăng thuyết được thông tin trước trên báo rằng "Đêm 3.12.45 hồi 19 giờ tại Nhà Hát Lớn thành phố, sẽ có cuộc nói chuyện của anh Trần Văn Giàu do khu bộ Việt Minh tổ chức. Xin mời đồng bào đến nghe buổi nói chuyện đặc biệt cho thêm phần long trọng"[4].

Xin dẫn lại tòn văn bài báo với nhan đề "Anh Trần Văn Giàu tường thuật tình hình chung về Nam Bộ" như sau:

"*Anh Trần Văn Giầu [Giàu] ra. Diễn giả là kẻ đã quen lắm với thủ đô, nên vừa ra đã được vỗ tay nhiệt liệt.*

Anh nghe có người nói rằng anh ra đây ở lỳ không chịu về. Người ta đã phải châm biếm rằng "muốn thắng, thì đi nghe Giầu diễn thuyết, mà muốn yên thân thì đào ngũ với Giầu". Anh chỉ kể lại mà không thêm ý kiến. Cái đó là thừa.

Nhập đề, diễn giả kể rằng Đác-giăng-li-ơ[5] *vừa tuyên bố sẽ thỏa thuận việc Bắc Bộ. Cái ngày mới đánh Sài Gòn, Đác tiên sinh cũng đã bảo với người Anh rằng tụi Việt Nam ở đây chỉ 2 ngày là quét xong, mà cho đến bây giờ vẫn không*

---

[2]2. Nguyễn Xuân Hoài, Phạm Thị Huệ, Nguyễn Đình Thống, Phạm Thị Nhung (2013), "Thầy giáo Đỏ trong những ngôi trường đặc biệt", tr.108-128; trong: Nhiều tác giả, *Trần Văn Giàu - Dấu ấn trăm năm*, Nxb. Trẻ.

[3]3. Nguyễn Văn Thành (2013), "Thư mục Trần Văn Giàu", tr.389-409; trong: Nhiều tác giả, *Trần Văn Giàu - Dấu ấn trăm năm*, Nxb. Trẻ.

[4]4. Báo Cứu Quốc, số 107, ngày 3.12.1945;
"Buổi nói chuyện của anh Trần Văn Giàu", tr.1, cột 4.

[5]5. Georges Thierry d'Argenlier (1889 - 1964): Đô đốc Hải quân, Tổng Cao ủy Pháp đầu tiên ở Việt Nam thời kỳ chiến tranh Đông Dương lần thứ hai (1945 - 1954).

xong. Cách đây 3 hôm, có tin báo địch chiếm được kho Các Lái. Kho Các Lái ở đâu? Ở cách Sài Gòn 2 cây số. Và trong khi đó, làng Bình Xuyên bên kia sông, cách Sài Gòn độ 200 thước vẫn như con dao đâm vào hông thành phố. Hai đại đội của ta (ngót 700 người) đã đánh với 2 chi đội Pháp (ngót 2.000 người) kịch liệt như thế nào ở Gò Công, các báo đã nói, khiến chúng phải dùng tàu thủy tiếp viện 2 chi đội nữa mà vẫn bị lật ra rìa Gò Công!

Về ngoại giao, hiện nay, chưa ai có quyền ưng nhận nước ta độc lập. Ngay cả người Trung Hoa, người Trung Hoa chỉ có thể ủng hộ nền độc lập của ta mà không thể thừa nhận Việt Nam độc lập, trước nước Pháp. Chỉ sức chiến đấu của chính các dân tộc mình với tụi Pháp thực dân có mãnh liệt, có ghê gớm thì thắng lợi mới hoàn toàn về tay chúng ta. (đến đây, diễn giả cải chính một chữ dịch sai một tin của một tờ báo kia. Báo đó nói: 'Đảng cộng sản Pháp công nhận cho Việt Nam tự trị'. Chữ tự trị dịch sai, đúng ra, thì nói là tự quyết). Đồng thời, diễn giả nhắc lại cái chủ trương của đảng C.S. [Cộng sản] *Pháp và lời tuyên bố của viên Chánh văn Phòng Bộ Thuộc địa Pháp: Tán thành Đ.D.* [Đông Dương] *độc lập, nhưng hiệp tác kinh tế, văn hóa với Pháp. Có thể, nếu cuộc hiệp tác đó, không trái nghịch gì với Trung Hoa, vì ta với miền Nam Hoa như răng với môi, thì tại sao không thừa nhận? Nhưng để cho tới khi chủ trương đó thắng được, trước nhất vẫn là thực lực và cuộc chiến đấu của chúng ta ngày nay.*

Về nội trị ở Nam Bộ, diễn giả nhân danh là nguyên chủ tịch U.B.N.D.N.B.[Ủy ban Nhân dân Nam Bộ]*, cải chính, ông không hề giải tán Cao Đài hay T.N.T.P.* [Thanh niên Tiền phong]*, hiện nay không một đảng phái nào ở Nam Bộ, cả Cao Đài và T.N.T.P. lại đứng ngoài bóng cờ đỏ sao vàng, có lẽ chỉ trừ đảng thân Tây, đảng nào cũng chịu lệnh Chính phủ do ông già Hồ Chí Minh lãnh đạo.*

Về nạn đói của Bắc, diễn giả nhắc lại rằng khi trước đã tập trung lại được mấy trăm tấn gạo tải ra Bắc, bị Pháp biết, cố tình làm cho Bắc đói, trong khi còn đang chiến đấu ở Sài Gòn, đã sai Nhật đánh lén ở Biên Hòa. Nhưng gạo cũng không lọt vào tay giặc. Chính anh Nghệ (diễn giả nói trước anh Giầu) của U.B. [Ủy ban] *kháng chiến miền Đông U.B.* [Nam Bộ?] *đã rơi nước mắt mà đổ dầu lửa thiêu hết số gạo đó tại Biên Hòa.*

Chúng ta cần phải diệt Pháp ở Việt Nam, nếu muốn thắng, trước nhất phải thành thực đoàn kết, cộng tác trong Chính phủ dưới quốc kỳ như bằng hữu, đoàn

kết để dư sức chống giữ đất Bắc, đoàn kết để thừa lực kéo quân vào Nam giết giặc và khỏi đói.

Mãn buổi diễn thuyết do sinh viên tổ chức, công chúng tan ra các ngả đường Hà Nội, trong đầu bừng cháy niềm tin mãnh liệt, sôi nổi; lời thiết tha và thành thực của các diễn giả còn vang động trong cái không khí vắng ngắt như muốn nhuốm khói lửa của một thành phố chiến tranh, trong một đêm mùa đông, gió rét bắt đầu chuyển mạnh"[6].

Tư liệu 2: Lực lượng Đệ tam sư đoàn của Nguyễn Hòa Hiệp

Đây là một trong những lực lượng quân sự đảng phái đứng chân vùng Lái Thiêu thuộc tỉnh Thủ Dầu Một, giáp biên Sài Gòn. Ông Trần Văn Giàu, trong khi đề ra kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn, đã phân tích tương quan lực lượng các bên, trong đó nhận định về thủ lĩnh Nguyễn Hòa Hiệp như sau: "*Nhóm Quốc gia đảng của Nguyễn Hòa Hiệp: Nhóm này một mặt dựa vào 'Tịnh độ cư sĩ' của Ngô Đình Đẩu (người Tân Hiệp, Mỹ Tho), mặt khác dựa vào một số đồng bào Thượng ở miền Đông luôn luôn có cung nỏ. Nguyễn Hòa Hiệp trước kia là đảng viên Việt Nam Quốc Dân đảng. Tôi* [Trần Văn Giàu] *có mấy lần lên chơi nhà Hiệp ở Lái Thiêu hồi những năm 1930; hồi 1943/1945 cũng có gặp. Tinh thần của Nguyễn Hòa Hiệp là tinh thần quân phiệt. Quân của họ đông cả ngàn mà súng ống xem chừng ít thôi*"[7].

Báo Cứu Quốc, số 245, ngày 21.5.1946 đăng tải bài viết có tít "Tên đại phản quốc Nguyễn Hòa Hiệp" như bên dưới. Được biết, đây là một thủ lĩnh đảng phái đối lập với chính quyền kháng chiến Nam Bộ hiếm hoi được cập nhật trên các báo xuất bản ở Thủ đô.

"*Nói đến Nguyễn Hòa Hiệp, đồng bào Nam Bộ không ai còn lạ. Hắn quê ở Phú Long thuộc tỉnh Thủ Dầu Một, năm nay chừng ngoài 40 tuổi, với cái khuôn mặt meo méo và cái miệng nói lắp đi lắp lại nhiều lần trong một câu nói, ta chỉ gặp anh ta một lúc cũng có thể hiểu anh ta là một người gian giảo. Hồi Pháp thuộc, hắn dùng cái học đến năm lớp ba thành chung để giao du với bọn quan*

---

[6]6. Báo Cứu Quốc, số 107, ngày 3.12.1945;
"Anh Trần Văn Giàu tường thuật tình hình chung về Nam Bộ", tr.1, cột 5-7, tr.2, cột 5.

[7]7. Trần Văn Giàu (2011), *Hồi ký 1940 - 1945*, Phụ lục Tạp chí Thời đại Mới, số 21, tr.289 (PDF); Nguồn: vdocument.mx/hoi-ky-tran-van-giau.html

trường gây ra nhiều vụ kiện cáo để đục nước béo cò, anh ta cũng cùng với ngư ông đắc lợi. Sau ngày 9.3.45, anh ta đã là tay sai đắc lực của Nhật, nhưng vì quay quắt là bản tính của hắn, nên trong khi dựa được vào thế Nhật, hắn hà hiếp dân quê một cách quá đáng và vì một vụ làm tiền quá có dính líu tới quyền lợi của Nhật, hắn bị Nhật truy nã. Trốn tránh cho tới khi Tổng khởi nghĩa thành công, nghe lời hiệu triệu quốc dân của Chính phủ, hắn liền chiêu tập một mớ thân Nhật, một mớ mật thám cho Pháp cũ [mất 4-6 chữ] *phá hoại và một số các anh em đi lính cho Nhật trước lập thành Đệ tam sư đoàn để ủng hộ Chính phủ, vì Đệ nhất sư đoàn do anh Kiều Quang Cung phụ trách; Đệ nhị sư đoàn do anh Vũ Tam Anh, Lương Văn Tương chỉ huy đã ra đời trước.*

Nam Bộ bị xâm lăng. Đồng bào Bắc Bộ có biết Nguyễn Hòa Hiệp kháng chiến thế nào không? Đệ tam sư đoàn đóng ở Gia Định, khi quân Pháp kéo đến thì Nguyễn Hòa Hiệp lãnh đạo quân sĩ rút về Gò Vấp; khi quân Pháp tiến đến gần Gò Vấp thì Đệ tam sư đoàn kéo về chợ Cây Soài, lúc đó thì đạo quân Việt Minh do đồng chí Nguyễn Đình Phong chỉ huy vẫn chiến đấu một cách oanh liệt. Rồi không đợi quân Pháp đến chợ Cây Soài [Xoài?]*, Đệ tam sư đoàn rút trước về Bến Cỏ và cứ kéo đi hoài… kéo đi hoài… Thế nghĩa là Đệ tam sư đoàn không chịu giao chiến với quân Pháp. Nhưng Nguyễn Hòa Hiệp có cái tài là đóng quân đằng sau mặt trận để đón bắt cướp khí giới của dân quân và quân của Chính phủ một khi những toán quân này bị quân Pháp tấn công dữ dội. Đi đến đâu, quân Nguyễn Hòa Hiệp đốt phá, khủng bố dân chúng đến đó. Nguyễn Hòa Hiệp vì hèn nhát không dám chiến đấu với quân Pháp hay đã mưu mô dọn đường cho quân Pháp tiến! Người ta đã đoán trước một ngày kia Nguyễn Hòa Hiệp sẽ hoàn toàn lòi bộ mặt thực phản quốc của hắn, thì đây ta nghe đài phát thanh Sài Goòng* [Sài Gòn] *vừa đọc bản tuyên ngôn của Nguyễn Hòa Hiệp.*

'Hỡi đồng bào

Cuộc quốc gia cách mạng của chúng ta đã thành công một cách rực rỡ đó là nhờ lòng hy sinh và đoàn kết chặt chẽ của toàn thể đồng bào để chống lại với chế độ thực dân. Mặc dầu chúng ta đã chiến đấu trong một hoàn cảnh thiếu thốn, nhưng chúng ta đã thu hoạch được kết quả tốt là giúp cho ông Hồ Chí Minh ký với Pháp bản sơ ước 6.3. Theo bản đó thì xứ Bắc Kỳ được là một nước tự do trong Liên bang Đông Dương. Nhưng, không có lợi gì cho Nam Kỳ cả mà Chính phủ Hà

Nội cũng chẳng ra lệnh cho chúng ta đình chiến. Các đại biểu ở Hội nghị Đà Lạt cũng có nhắc đến Nam Kỳ nhưng chỉ nói đến như một vật trao đổi.

Hỡi đồng bào, trong tám tháng nay chúng ta đã hy sinh cả sinh mệnh cùng tài sản nhưng bây giờ không phải là lúc hy sinh như thế nữa mà phải lập tức ngừng chiến để mưu hòa bình cho Nam Kỳ. Đệ tam sư đoàn đã điều đình với quân đội Pháp đó không phải là một sự đầu hàng.

Chính phủ Pháp đã bằng lòng để cho chúng ta có quân đội cùng Chính phủ riêng. Hai dân tộc Pháp và Nam Kỳ sẽ sống bình đẳng.

Vậy các chiến sĩ đang chiến đấu, hãy ngừng chiến ngay. Các công chức hãy về sở mình mà làm việc ngõ hầu cho Nam Kỳ được thịnh vượng như các nước khác ở Liên bang Đông Dương.

Nay thông báo

Nguyễn Hòa Hiệp

Tư lệnh Đệ tam sư đoàn V.M. [Việt Minh] *ở Nam Kỳ'.*

Rõ châng cháo [trâng tráo] *chưa?*

Nguyễn Hòa Hiệp vào Việt Minh ngày nào?

Ai công nhận bọn Nguyễn Hòa Hiệp là Việt Minh?

Quả nhiên, Nguyễn Hòa Hiệp là một tên tay sai của thực dân Pháp, cái trò tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam mà Ng. Văn Xuân [Nguyễn Văn Xuân]*, Đốc phủ Chấn đã khua chuông gõ mõ không còn ai lấy làm ngạc nhiên. Lời nói của hắn có giá trị gì không? Mặc dầu được bọn Pháp phản động ở Nam Bộ súi* [xúi] *bẩy mua chuộc một cách khôn khéo và mặc dầu Nguyễn Hòa Hiệp cố tìm cách che đậy bộ mặt thực của hắn bằng cách gì đi nữa, với cái quá khứ và hiện tại của hắn, quốc dân Việt Nam từ ải Nam quan đến mũi Cà Mâu đều coi lời nói của hắn là lời nói của kẻ phản quốc. Đồng bào Nam Bộ và Bắc - Trung Bộ vẫn luôn luôn đoàn kết chiến đấu để dành quyền tự chủ thống nhất của nước Việt Nam*" (P.V.)[8].

Đệ tam sư đoàn của Nguyễn Hòa Hiệp ngày càng bị mất uy tín và phân rã. Ghi nhận của báo Dân quốc vào thượng tuần tháng 8.1946 với sự kiện nổi bật có tít bài "28 chiến sĩ Nam Bộ cũng ra tới Hải Phòng cùng một lượt với kiều bào ở Pháp về", rằng:

---

[8] Báo Cứu Quốc, số 245, ngày 21.5.1946; P.V., "Tên đại phản quốc Nguyễn Hòa Hiệp", tr.1, cột 1-3, tr.4, cột 1.

"*Khởi hành từ Mác-xây ngày 25.5, chiếc tàu Đuy-két-nơ chở đoàn binh sĩ Việt Nam thứ nhất hồi hương, đã tới Hải Phòng ngày 5.8 hồi 12 giờ. Tổng cộng có 313 người, phần đông là những bệnh nhân. Trong số này, có cả 28 anh em chiến sĩ Nam Bộ trong bộ đội Nguyễn Hiệp Hòa.*

Anh em là những người Trung và Bắc quyết không theo tên bán nước Hiệp hàng Pháp và đòi hồi hương"[9].

Tư liệu 3: Chiến thắng La Ngà (1.3.1948)

Chiến thắng La Ngà được tạo nên bởi trận phục kích tại khu vực cầu La Ngà theo chiến thuật vận động chiến. Trận đánh đã được báo/tạp chí Sự Thật tường thuật và phân tích chi tiết với đầy đủ các phân mục thiết yếu của một sự kiện lịch sử lớn, bao gồm bối cảnh, mục đích, diễn biến, kết quả, ý nghĩa, bài học kinh nghiệm.

Đối chiếu với các tài liệu trước nay mô tả về trận La Ngà, nhận thấy có khá nhiều khác biệt so với văn bản tường thuật của báo Sự Thật, từ mục đích trận đánh, số kilomet của chặng đường đèo tổ chức trận địa mai phục, thời điểm nổ súng và thời gian quyết đấu, cách thức cho đốn đổ cây rừng để khóa chặn hai đầu đoàn xe, cho đến số liệu thiệt hại của địch quân, hiệu ứng công tác địch vận tại chỗ, phản ứng của báo giới quốc tế; nhất là các bài học kinh nghiệm được rút ra rất cụ thể, sát thực và ý nghĩa chuyển hướng chiến tranh của phía ta, từ du kích chiến tiến lên vận động chiến, bắt đầu triển khai lối đánh quy mô[10].

Ngay cột đầu trang nhất của số báo, lời bình luận từ tờ Thời báo của Anh quốc xuất bản vào giữa tháng 3.1948 luận bàn về vấn đề Việt Nam đã được dẫn lược như sau: "*Tuy Pháp có những cuộc hành quân to lớn, nhưng vẫn không đánh bại được lực lượng kháng chiến của dân Việt Nam, vẫn không làm dảm* [giảm] *được lòng dân Việt Nam tin tưởng vào ông Hồ Chí Minh*"; chiến thắng La Ngà

---

[9] Báo Dân quốc, số 289, ngày 7.8.1946;
"28 chiến sĩ Nam Bộ cũng ra tới Hải Phòng cùng một lượt với kiều bào ở Pháp về", tr.1, cột 4-5.

[10] Điển hình như phần tóm tắt diễn biến trên trang điện tử Tổ Quốc, lược dẫn như sau: "Đúng 15 giờ 10 phút, bộ phận chặn đầu (khu vực A) nổ mìn diệt chiếc xe thiết giáp đi đầu… Ở khu vực C [cuối đoàn xe], sau khi nghe thấy tiếng địa lôi của bộ phận chặn đầu, tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Tân Uyên lập tức cho nổ mìn diệt ba xe chở quân của địch, đồng thời ra lệnh cho đơn vị xung phong. Một số xe của địch thấy phía trước bị đánh liền dừng lại ở phía đông cầu La Ngà tổ chức lực lượng lên ứng cứu… Chỉ sau ít phút chiến đấu, bộ đội ta đã phá hủy 59 chiếc xe các loại của địch…"; theo: *Đồng Nai - Di tích Chiến thắng La Ngà*, cập nhật 21.8.2015; nguồn: toquoc.vn

cũng được nhấn mạnh ở tầm chiến lược tiếp sau rằng "*Mùa đông giặc Pháp đã thất bại ở Việt Bắc. Mùa xuân giặc Pháp đã thất bại lớn ở Nam Bộ. Cuộc kháng chiến của toàn dân ta đang dần tiến tới bước sang giai đoạn thứ hai. Chúng ta quyết kháng chiến, nhất định chúng ta sẽ thắng*"[11].

Bài báo nhan đề "Một trận tiêu diệt của quân ta tại Nam Bộ: Trận cầu La Ngà trên đường Sài Gòn - Đà Lạt ngày 1.3.48" được phóng viên Quang Chính mô tả và phân tích đầy đủ như sau:

"*Những chiến công của quân và dân Nam Bộ trong khi Việt Bắc kháng chiến đã làm cho Pháp rất hoang mang. Khi chiến dịch Việt Bắc vừa chấm dứt, chúng cấp tốc mang quân tấn công đồng* [Đồng] *Tháp Mười, một căn cứ quân sự của Nam Bộ. Đã không thắng lợi, chúng còn huênh hoang, tuyên truyền. Để trả lời giọng tuyên truyền gian dối của chúng và cùng để kỷ niệm ngày tử trận của vị anh hùng Dương Văn Dương*[12]*, Khu phó khu 7, chi đội 10 khu 7 đã hiệp lực cùng liên quân 17, đánh một cuộc phục kích tiêu diệt lớn vào ngày 1.3.1948.*
Mặt trận dài tới 7 cây số tại La Ngà (Định Quán), tỉnh Biên Hòa, trên đường Sài Gòn - Đà Lạt, từ cây số 106 đến 113.

Đúng 15 giờ 30, một đoàn xe Pháp từ Sài Gòn tiến tới gồm 2 thiết giáp, 5 xe díp, 26 xe cam nhông chở lính và 40 xe chở hàng lọt vào giữa mặt trận. Lập tức những cây to ở hai đầu quãng đường ta bố trí đều ngả xuống. Lệnh tổng công kích bắt đầu. Một số lớn địch bị tiêu diệt ngay dưới làn đạn và mảnh địa lôi của quân ta, Đại tá Đơ Xê-ri-nhơ (De Sérigné) chỉ huy sư đoàn thiết giáp thứ 13, một võ quan nổi tiếng trong quân đội Pháp, đã từng dự cuộc đại chiến lần thứ hai, tử trận ngay lúc đầu. Suốt trong 15 phút, quân ta làm chủ tình thế, xung phong tước nhiều võ khí địch và tiêu hủy 61 xe gồm 1 thiết giáp, 5 díp, 19 xe chở lính, 36 xe chở lương thực tiếp tế cho địch ở Đà Lạt. Vì quân ta chỉ được lệnh bắn những xe chống cự lại ta, nên hành khách thường dân không ai việc gì. Hơn 150 lính Pháp chết tại trận, trong đó có nhiều võ quan. Một số lớn bị thương. Ta bắt được nhiều tù binh, thu được nhiều võ khí, quân dụng và tài liệu trọng yếu. Bên ta hai chiến sĩ tử trận, hai bị thương nhẹ. Đến 17 giờ 30, hai máy bay khu trục Pháp tới bắn vào đám

---

[11] Tạp chí Sự Thật, số 91, ngày 15.4.1948; tr.1, cột 1.

[12] Dương Văn Dương (1900 - 1946), bí danh Ba Dương, nguyên thủ lĩnh lực lượng vũ trang giáo phái Bình Xuyên, sau được giao chức vụ Khu bộ phó khu 7, phụ trách địa bàn Đông Nam Bộ. Đầu năm 1946, ông bị trúng đạn máy bay Pháp, hy sinh tại Giồng Trôm (Bến Tre).

cháy. Quân ta đối đãi với tù binh rất nhân đạo. Những hành khách và thường dân được thả ngay. Binh lính Pháp bị thương được ta băng bó cẩn thận. Ta thả hết tù binh sau khi giải thích cho họ hiểu mục đích cuộc chiến tranh chính nghĩa của ta.
Sau khi quét sạch chiến trường quân ta rút lui vô sự và hôm sau quân Pháp huy động quân nhảy dù và bộ binh lùng chung quanh vị trí ta phục kích để truy nã quân ta nhưng vô hiệu; rút cuộc chúng chỉ nhặt một ít xác chết của quân đội chúng mà thôi.

Sau trận này, quân ta đánh luôn hai trận phục kích nữa cũng không kém phần quan trọng: Ngày 2.3.48 ta phục kích trên đường Sadec - Sài Gòn, phá hủy 4 xe cam nhông và thiết giáp địch, giết 60 Pháp và Việt gian. Ngày 3.3.48, ta lại chặn đánh một đoàn xe Pháp ở miền Tây, cách Sài Gòn 100 cây số. Địch thiệt hại rất nặng.

Thế là một lần nữa quân ta ở Nam Bộ đã chiến thắng oanh liệt sau bao trận oanh liệt khác.

Bộ Pháp quốc hải ngoại có cải chính những tin do ta công bố về số thiệt hại của quân Pháp trong ba trận này, nhưng che mắt sao nổi nhân dân Pháp và thế giới? Ủy ban Quốc phòng trong Quốc hội Pháp ngày 3.3.48 đã chất vấn chính phủ về cái chết của hàng mấy trăm lính Pháp ở Nam Bộ trong ba ngày liền.

Báo "Dân Pa-ri giải phóng" (Le Parisien libéré) đã công nhận quân Pháp gặp nhiều khó khăn ở Đông Dương. Báo "Bình Dân" (Le Populaire) viết: "cần phải chấm rứt [dứt] *chiến tranh ngay", và dục* [giục] *Chính phủ Pháp xúc tiến cuộc đàm phán với bọn bù nhìn.*

Đài Hợp chúng quốc của Mỹ, đài AFP Pháp và BBC của Anh cũng bình luận sôi nổi về trận La Ngà.

Kiểm điểm lại trận đánh, ta đã học được kinh nghiệm gì?

Về chính trị - Công tác địch vận của ta trong trận này đã ghi được một thắng lợi lớn. Tù binh Pháp được ta đối đãi tử tế, và giải thích về tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến của dân tộc ta. Khi ra về, họ đều tỏ vẻ biết ơn và cảm động. Những hành khách thường dân được bộ đội ta thả cho về đều cảm thấy lòng thành thực yêu nước của tướng sĩ Việt Nam, nên trước khi từ giã có tặng bộ đội ta một số tiền lớn (riêng một nhà buôn vải tặng 40 vạn đồng) nhưng bộ đội ta chối từ không nhận.

Về quân sự - Ta nhận thấy:

1) Cũng như những trận Phủ Thông, đèo Bông Lau, quân ta trong trận này đã nêu cao tinh thần tích cực xung phong tiêu diệt địch.

2) Kế hoạch bố trí và sự chỉ huy của bộ đội ta đã tiến bộ nhiều. Quân ta điềm tĩnh chờ địch vào quãng đường ta bố trí rồi mới hành động.

3) Trận này chứng tỏ thêm một lần nữa, trình độ tập trung của quân ta đã tiến. Từ những trận phục kích lẻ tẻ, đánh theo lối chim sẻ đến những trận Bông Lau, Lũng Mường, Bố Củng, Lung Vài [?] *rồi cầu La Ngà, quân ta đã có thể tập trung đến 15.000 quân và đã thắng trận. Các cấp chỉ huy, các chiến sĩ của ta nên học kinh nghiệm tập trung này mà cương quyết tiến tới một bực cao hơn về vận động chiến.*

4) Trong trận này, ta đã thực hiện được khẩu hiệu cướp súng địch tự bổ xung [sung] *cho mình.*

5) Thuật tập trung và phân tán nhanh chóng của bộ đội ta trong trận này đã tiến bộ. Nhờ sự phân tán nhanh chóng sau khi quét sạch chiến trường mà quân ta đã tránh được bom đạn của máy bay Pháp đến cứu vãn, hai tiếng đồng hồ sau khi bị ta đánh.

6) Quân ta đã thực hiện đúng nguyên tắc bảo toàn chủ lực khi tấn công và muốn thực hiện được nguyên tắc đó, cần phải bí mật, tập trung lực lượng đánh vào chỗ yếu nhất [của] *địch, công kích nhanh chóng, rút lui mau lẹ.*

Trận tiêu diệt cầu La Ngà là một trận oanh liệt trong lịch sử, một trận phục kích kiểu mẫu cho bộ đội toàn quốc. Phải chăng nó là một bước đầu của tiêu diệt chiến rộng rãi mà bộ đội ta phải kíp [kịp thời] *học lấy để đẩy mạnh cuộc kháng chiến chuyển mau sang giai đoạn cầm cự, giai đoạn thứ hai?*"[13].

Kết luận

Ba tư liệu lịch sử nêu trên đều được khai thác từ các tờ báo xuất bản đương thời, gồm Cứu Quốc, Dân quốc và Sự Thật; trong đó, Cứu Quốc và Sự Thật là hai tờ báo có tầm ảnh hưởng lớn. Nếu như Sự Thật là cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản, hoạt động bí mật dưới danh nghĩa "Hội Nghiên cứu Chủ nghĩa Karl

---

[13] Tạp chí Sự Thật, số 91, ngày 15.4.1948;
Quang Chính, "Một trận tiêu diệt của quân ta tại Nam Bộ: Trận cầu La Ngà trên đường Sài Gòn - Đà Lạt ngày 1.3.1948", tr.6, cột 1, tr.7, cột 1-2.

Marx ở Đông Dương" thì Cứu Quốc là cơ quan tuyên truyền của Tổng bộ Việt Minh và là tờ nhật báo chủ đạo của Chính phủ kháng chiến. Từ đó, tính tư liệu của báo chí cách mạng nói chung, Sự Thật và Cứu Quốc nói riêng đảm bảo được yêu cầu của công tác Sử học.

Các tư liệu này hầu như chưa được khai thác và sử dụng trong nhiều nghiên cứu về lịch sử chiến tranh, viết tiểu sử nhân vật hay biên soạn địa phương chí. Vì vậy, hy vọng rằng bài viết sẽ giúp ích cho việc đính chính, bổ sung và làm mới những giá trị lịch sử hiện tồn trên vùng đất Đông Nam Bộ đã đang khởi sắc và bứt phá đa chiều trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Cứu Quốc, số 107, ngày 3.12.1945.
2. Báo Cứu Quốc, số 245, ngày 21.5.1946.
3. Báo Dân quốc, số 289, ngày 7.8.1946.
4. Daniel Ellsberg (2011), *Tài liệu mật: Hồi ký về cuộc chiến tranh Việt Nam và sự tiết lộ Hồ sơ Lầu Năm Góc*, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội.
5. *Đồng Nai - Di tích Chiến thắng La Ngà*; nguồn: toquoc.vn
6. Trần Văn Giàu (2011), *Hồi ký 1940 - 1945*, Phụ lục Tạp chí Thời đại Mới, số 21; nguồn: vdocument.mx/hoi-ky-tran-van-giau.html
7. Nguyễn Xuân Hoài, Phạm Thị Huệ, Nguyễn Đình Thống, Phạm Thị Nhung (2013), "Thầy giáo Đỏ trong những ngôi trường đặc biệt", tr.108-128; trong: Nhiều tác giả, *Trần Văn Giàu - Dấu ấn trăm năm*, Nxb. Trẻ.
8. Tạp chí Sự Thật, số 91, ngày 15.4.1948;
9. Nguyễn Văn Thành (2013), "Thư mục Trần Văn Giàu", tr.389-409; trong: Nhiều tác giả, *Trần Văn Giàu - Dấu ấn trăm năm*, Nxb. Trẻ.